

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh Đại học năm 2023
của Trường Đại học Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Trường Đại học Quảng Nam tại Tờ trình số 104/TTr-DHQN ngày 03/02/2023 (kèm theo Báo cáo giải trình số 87/BC-DHQN ngày 02/02/2023 của Trường Đại học Quảng Nam).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh Đại học năm 2023 của Trường Đại học Quảng Nam, cụ thể như sau:

Ngành học	Mã ngành	Số lượng	Chỉ tiêu ngân sách nhà nước	Chỉ tiêu ngoài ngân sách nhà nước
I. Các ngành đại học hệ chính quy:		1100	700	400
1.	Sư phạm Vật lý	7140211	20	/
2.	Sư phạm Sinh học	7140213	20	/
3.	Sư phạm Toán học	7140209	40	/
4.	Giáo dục Mầm non	7140201	120	/

5.	Giáo dục Tiểu học	7140202	160	160	/
6.	Sư phạm Ngữ Văn	7140217	40	40	/
7.	Công nghệ Thông tin	7480201	250	110	140
8.	Ngôn ngữ Anh	7220201	250	100	150
9.	Việt Nam học	7310630	100	40	60
10.	Bảo vệ thực vật	7620112	50	25	25
11.	Lịch sử	7229010	50	25	25
II. Các ngành đại học đào tạo liên thông hệ chính quy			60	0	60
1.	Công nghệ Thông tin	7480201	30	/	30
2.	Ngôn ngữ Anh	7220201	30	/	30
III. Các ngành đại học đào tạo hệ VHVL			414	(50% SP, 30%NSP)	414
1.	Sư phạm Vật lý	7140211	10	/	10
2.	Sư phạm Sinh học	7140213	10	/	10
3.	Sư phạm Toán học	7140209	20	/	20
4.	Giáo dục Mầm non	7140201	60	/	60
5.	Giáo dục Tiểu học	7140202	80	/	80
6.	Sư phạm Ngữ Văn	7140217	20	/	20
7.	Công nghệ Thông tin	7480201	75	/	75
8.	Ngôn ngữ Anh	7220201	75	/	75
9.	Việt Nam học	7310630	33	/	33
10.	Bảo vệ thực vật	7620112	16	/	16
11.	Lịch sử	7229010	15	/	15
III. Các ngành đại học đào tạo liên thông hệ VLVH			70	(20% chỉ tiêu VLVH)	70
1.	Sư phạm Vật lý	7140211	2	/	2
2.	Sư phạm Sinh học	7140213	2	/	2
3.	Sư phạm Toán học	7140209	4	/	4
4.	Giáo dục Mầm non	7140201	12	/	12
5.	Giáo dục Tiểu học	7140202	16	/	16
6.	Sư phạm Ngữ Văn	7140217	4	/	4
7.	Công nghệ Thông tin	7480201	15	/	15
8.	Ngôn ngữ Anh	7220201	15	/	15

IV. Các ngành đại học đào tạo bằng 2 hệ VLVH			200		200
1.	Ngôn ngữ Anh	7220201	50	/	50
2.	Công nghệ thông tin	7480201	50	/	50
3.	Giáo dục Tiểu học	7140202	50	/	50
4.	Giáo dục Mầm non	7140201	50	/	50
Tổng cộng			1844	700	1144

Điều 2. Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Nam có trách nhiệm thực hiện các thủ tục, trình tự đăng ký tuyển sinh năm 2023 với Bộ Giáo dục và Đào tạo; sau khi có thông báo chỉ tiêu tuyển sinh năm 2023, tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX (O).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn